TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC BÌNH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày: 15/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn A.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Đ và bà Phạm Thị Bích L.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Bá Văn N - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ T1 - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2023/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B đối với bị cáo: **Lộc Hối T**, sinh năm 1994; tại tỉnh Bình Thuận;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn HL, xã HN, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lộc Tsíu Q, sinh năm 1966 và bà Hóng Sẹc M, sinh năm 1968; anh, chị, em: có 04 người, lớn sinh năm 1989, bị cáo là con út; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 30/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 21 tháng tù, về tội: "Trộm cắp tài sản", chấp hành án đến ngày 11/1/2021 về địa phương, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân của bị cáo: Ngày 12/12/2012 Bị tòa án nhân dân huyện B xử phạt 15 tháng tù, về tội: "Trộm cắp tài sản" và 30 tháng tù, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt 45 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 12/9/2015 về địa phương (đã được xóa án tích). Ngày 24/01/2019 bị công an

xã PĐ xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi: "Trộm cắp tài sản", đã đóng tiền nộp phạt. Ngày 22/02/2019 bị Chủ tịch UBND xã HN ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường với thời hạn 03 tháng, về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện tại ngoại ở thôn HL, xã HN, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị hại:* Đa Hữu I, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn BT, xã PH, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- *Người làm chứng:* Lộc Tsíu Q, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn HL, xã HN, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lộc Hối T, sinh năm 1994 ở thôn HL, xã HN, huyện B, tỉnh Bình Thuận, vào 30/10/2019, T bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 21 tháng tù về tội: "trộm cắp tài sản", chấp hành án đến 11/01/2021 về địa phương chưa được xóa án tích.

Khoảng hơn 13 giờ 00 phút ngày14/07/2022, Lộc Hối T sinh năm 1994, ở thôn HL, xã HN, huyện B, tỉnh Bình Thuận, tự ý lấy xe mô tô biển số 86B2- 235.65 của cha T là ông Lộc TSíu Q đi một mình từ thôn HL, xã HN, huyện B đến thôn PĐ, xã PĐ, huyện B xem mặt nước sông lớn hay nhỏ để đi câu cá nhưng khi T chạy xe đến chòi rẫy nhà ông Đa Hữu I, sinh năm 1965 ở thôn BT, xã PH, huyện B, có rẫy tại thôn PĐ, xã PĐ, huyện B, T thấy bên hông chòi ông I để nhiều bao lúa và không có ai trông coi, T nảy sinh ý định lấy trộm một bao lúa bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên T chạy xe vào bên trong sân chòi, T dựng xe cách nơi để nhiều bao lúa khoảng 04 mét, T đi đến nơi để nhiều bao lúa rồi dùng hai tay ôm một bao lúa đi đến nơi dựng xe, T đặt bao lúa lên yên xe chuẩn bị chạy đi thì lúc này ông Đa Hữu I đang cắt cỏ gần đó phát hiện nên ông I đi đến đóng cửa cổng lại không cho T chạy đi và tri hô người dân xung quanh đến bắt giữ T lại, sau đó cho T ngồi xuống đất để hỏi nhân thân lai lịch của T, lợi dụng sự sơ hở của ông I và người dân, T bỏ chạy thoát để lại xe mô tô và bao lúa, ông Đa Hữu I đến trình báo vụ việc cho Công an xã PĐ. Đến ngày 15/07/2022, T đến công an xã PĐ khai nhận hành vi trộm cắp bao lúa của ông Đa Hữu I vào 14/7/2022 công an xã PĐ chuyển hồ sơ và tang vật cho cơ quan điều tra huyện giải quyết theo thẩm quyền.

Theo Kết luận định giá tài sản số 46/2022/HĐĐG-TTHS ngày 12/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự B, kết luận: 79kg lúa khô, loại lúa Đài Thơm 8 trị giá 513.500 đồng.

Về tang, vật chứng: Công an xã PĐ thu giữ 01 bao ba la màu xanh không nhãn mác bên trong đựng lúa khô loại Đài Thơm 8 có trọng lượng 79kg; 01 xe mô

tô biển số 86B2-235.65 nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen vàng chuyển cho Cơ quan điều tra. Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã giao trả cho bị hại Đa Hữu I một bao ba la màu xanh không nhãn mác bên trong đựng lúa khô loại Đài Thơm 8 có khối lượng 79kg theo quy định.

Riêng một xe mô tô biển số 86B2-253.65 nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen vàng, qua điều tra xác định là của Lộc Tsíu Q (cha của T) làm chủ sở hữu, ông Q không biết T dùng xe mô tô trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Vì vậy cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lộc Tsíu Q theo quy định.

Về phần dân sự: Người bị hại Đa Hữu I đã nhận lại một bao ba la màu xanh không nhãn mác bên trong đựng lúa khô loại Đài Thơm 8 có khối lượng 79kg do Cơ quan điều tra giao trả và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS.HBB ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Lộc Hối T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận về hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lộc Hối T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Về tang, vật chứng của vụ án:

+ Công an xã PĐ thu giữ 01 bao ba la màu xanh không nhãn mác bên trong đựng lúa khô loại Đài Thơm 8 có trọng lượng 79kg; 01 xe mô tô biển số 86B2-235.65 nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen vàng chuyển cho Cơ quan điều tra. Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã giao trả cho bị hại Đa Hữu I một bao ba la màu xanh không nhãn mác bên trong đựng lúa khô loại Đài Thơm 8 có khối lượng 79kg theo quy định.

+ Riêng một xe mô tô biển số 86B2-253.65 nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen vàng, qua điều tra xác định là của Lộc Tsíu Q (cha của T) làm chủ sở hữu, ông Q không biết T dùng xe mô tô trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Vì vậy cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lộc Tsíu Q theo quy định.

- Về phần trách nhiệm dân sự: Người bị hại Đa Hữu I đã nhận lại một bao ba la màu xanh không nhãn mác bên trong đựng lúa khô loại Đài Thơm 8 có khối lượng 79kg do Cơ quan điều tra giao trả và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo Lộc Hối T không trình bày lời bào chữa, bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt. Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Lộc Hối T trình bày: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo hứa không bao giờ vi phạm nữa, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/07/2022 Tại chòi rẫy nhà ông Đa Hữu I ở thôn PĐ, xã PĐ, huyện B, tỉnh Bình Thuận do Lộc Hối T có một tiền án, về tội: "trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích, T tiếp tục thực hiện hành vi lấy trộm 01 bao ba la màu xanh không nhãn mác bên trong chứa lúa khô loại Đài Thơm 8 có khối lượng 79kg của ông Đa Hữu I trị giá 513.500 đồng thì bị phát hiện, thu hồi 01 bao ba la màu xanh không nhãn mác bên trong chứa lúa khô loại Đài Thơm 8 có khối lượng 79kg và giao trả cho ông Đa Hữu I. Hành vi của bị cáo Lộc Hối T đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng số 04/CT-VKS.BB ngày 14/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo theo khung hình phạt và điều luật đã viện dẫn trong Cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Lộc Hối T có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích, chưa được xóa án tích này tiếp tục trộm cắp tài sản, đây là

tình tiết tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Lộc Hồi T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lộc Hối T mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Lộc Hối T được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản thiệt hại không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 01 bao ba la màu xanh không nhãn mác bên trong đựng lúa khô loại Đài Thơm 8 có trọng lượng 79kg; 01 xe mô tô biển số 86B2-235.65 nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen vàng chuyển cho Cơ quan điều tra. Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã giao trả cho bị hại Đa Hữu I một bao ba la màu xanh không nhãn mác bên trong đựng lúa khô loại Đài Thơm 8 có khối lượng 79kg nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với một xe mô tô biển số 86B2-253.65 nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen vàng, qua điều tra xác định là của Lộc Tsíu Q (cha của T) làm chủ sở hữu, ông Q không biết T dùng xe mô tô trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Vì vậy cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lộc Tsíu Q nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về phần trách nhiệm dân sự: Người bị hại Đa Hữu I đã nhận lại một bao ba la màu xanh không nhãn mác bên trong đựng lúa khô loại Đài Thơm 8 có khối lượng 79kg do Cơ quan điều tra giao trả và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:** Điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm h, s khoản 1 Điều 51 Điều 52 của Bộ Luật Hình sự.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Lộc Hối T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

*** Xử phạt:** Bị cáo Lộc Hối T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**** Về án phí:*** Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ Luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lộc Hối T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm của bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/02/2023).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn A

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện B;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu HSVA, VP.